| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TAM BÌNH**<br>**TỈNH VĨNH LONG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 79/2024/HS-ST
Ngày 22 – 7 – 2024

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Thanh Thảo

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Sương

2. Bà Nguyễn Thị Kim Thanh

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Dương Kim Huyền – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:*** Ông Dương Hoàng Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1991 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 và bà Nguyễn Thị N; vợ Lương Ngọc T2 (đã ly hôn) và 01 người con sinh năm 2016.

Tiền sự: 01 lần. Ngày 21/05/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm ra quyết định đưa vào Cơ sở Cai nghiện ma tuý tỉnh Vĩnh Long, thời hạn 18 tháng, bị cáo chấp hành xong ngày 15/09/2022.

Tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 23/4/2024 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Ông Võ Quốc T3, sinh năm 1991; nơi cư trú: ấp L, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

*Đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Võ Quốc C:* Ông Phạm Nguyễn Thành N1, sinh năm 1987; nơi cư trú: ấp D,

xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang làm đại diện theo ủy quyền (*Theo văn bản ủy quyền ngày 18/7/2024*) (có mặt)

- *Người làm chứng*: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1981; nơi cư trú: ấp T, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 15 giờ 30 phút ngày 23/04/2024 nhận được tin báo của quần chúng nhân dân cung cấp trong phòng vệ sinh của quán ăn không bảng hiệu thuộc ấp T, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long do bà Nguyễn Thị H sinh năm 1981 làm chủ, có 01 nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn tàng trữ sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T kết hợp Công an xã H tiến hành kiểm tra thì có Nguyễn Văn T, kiểm tra trên người của T thì phát hiện trong túi quần vải phía trước bên phải T đang mặc có 01 ống kim tiêm đã qua sử dụng và 01 bịch nylon trong suốt một đầu kín, một đầu hở bên trong có 01 gói giấy bạc, bên trong có chứa chất rắn màu trắng nghi là chất ma túy nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn T.

Tang vật thu giữ:

- 01 (Một) gói giấy bạc bên trong có chứa chất rắn màu trắng nghi là chất ma túy (niêm phong đánh số 1).

- 01 (Một) ống kim tiêm bằng nhựa màu trắng, 01 đầu màu đỏ có ghi dòng chữ BBRAUN đã qua sử dụng.

- 01 (Một) xe mô tô không nhãn hiệu, không biển số, màu đỏ đen đã qua sử dụng do Nguyễn Văn T điều khiển.

Qua làm việc, Nguyễn Văn T khai nhận: Khoảng 13 giờ ngày 23/4/2024 T điều khiển xe mô tô không biển số màu đỏ đen đi đến cầu K thuộc thành phố V, tỉnh Vĩnh Long gặp một người nam, khoảng 40 tuổi (không biết họ tên và địa chỉ cụ thể) mua 01 đoạn ống hút chứa ma túy, loại Heroine với giá 150.000 đồng, sau đó T ghé nhà thuốc tây ngang Bệnh viện Đ mua 01 ống kim tiêm với giá 5.000 đồng, một ống nước với giá 2.000 đồng. Sau đó, T điều khiển mô tô đến gần Cầu L thì ghé vào vườn bỏ hoang để lấy ma túy ra sử dụng 01 phần, phần còn lại T cho vào gói giấy bạc cho bào bịch nylon. T cất bịch nylon chứa ma túy và ống kim tiêm vào túi quần dài bên phải phía trước T đang mặc, điều khiển xe mô tô chạy về hướng huyện V. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày T ghé vào quán ăn không bảng hiệu thuộc ấp T, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long, do bà Nguyễn Thị H làm chủ để đi vệ sinh. Khi vào phòng vệ sinh T tiếp tục lấy ma túy ra sử dụng thì bị lực lượng công an đến kiểm tra bắt quả tang và thu giữ trên người của T số ma túy còn lại cùng với ống kim tiêm.

Tại Kết luận giám định số 254 ngày 26/04/2024 của Phòng K Công an tỉnh V kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc được niêm phong trong phong bì (đánh số 1) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1139 gam, loại: Heroine.

Ngày 26/04/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và ra Lệnh tạm giam đối với Nguyễn Văn T, về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Việc thu giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng:

- 01 (Một) phong bì niêm phong số 254, bên trong phong bì có chứa mẫu chất rắn màu trắng còn lại sau giám định, khối lượng là 0,0631 gam và vỏ bao gói (gồm: phong bì và gói giấy bạc).

- 01 (Một) ống kim tiêm bằng nhựa màu trắng, một đầu màu đỏ, có ghi dòng chữ BBRAUN đã qua sử dụng.

- 01 (Một) xe mô tô không nhãn hiệu, không biển số, màu đỏ đen đã qua sử dụng.

Tại Cáo trạng số: 66/CT-VKSTB ngày 25/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn T thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình truy tố bị cáo là đúng hành vi, không oan.

Đối với người bán ma túy cho bị cáo T, do bị cáo khai không biết rõ họ tên và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không đủ cơ sở xác minh để xử lý.

Đối với bà Nguyễn Thị H không biết bị cáo T sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng vệ sinh trong quán ăn của bà H nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không đề cặp xử lý đối với bà H là có cơ sở.

Đối với xe mô tô không nhãn hiệu, không biển số màu đỏ đen mà T điều khiển, qua tra cứu xe mô tô có biển số 64B2 - 597.10 do anh Nguyễn Thanh T4 sinh năm 1992 ngụ ấp P, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Long đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe. Ngày 08/5/2023 anh T4 đã bán lại xe mô tô biển số 64B2-597.10 cho Cửa hàng M thuộc ấp L, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Long do anh Võ Quốc T3 sinh năm 1991 làm chủ nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Sau đó, ngày 05/01/2024 anh T3 cho Nguyễn Văn T thuê lại xe mô tô biển số 64B2-597.10 điều khiển đến khi bị bắt quả tang.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Sau khi phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức án từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy vật chứng:

- 01 (Một) phong bì niêm phong số 254 ngày 26/4/2024, trên phong bì có dấu tròn màu đỏ có dòng chữ Phòng K Công an tỉnh V và có chữ ký, chữ viết của bên giao là Giám định viên Nguyễn Trần Thanh U, bên nhận là Võ Quốc H2. Bên trong phong bì có chứa mẫu chất rắn màu trắng còn lại sau giám định, khối lượng là 0,0631 gam và vỏ bao gói (gồm phong bì, gói giấy bạc); 01 (Một) ống kim tiêm bằng nhựa màu trắng, một đầu màu đỏ, có ghi dòng chữ BBRAUN, đã qua sử dụng.

- Trả lại ông Võ Quốc T3 01 (Một) xe mô tô không nhãn hiệu, không biển số, màu đỏ đen, đã qua sử dụng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản hỏi cung bị can, biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa thể hiện: Lúc 15 giờ 30 phút ngày 23/4/2024 tại ấp T, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long, Nguyễn Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý có khối lượng 0,1139 gam loại Heroine nhằm mục đích sử dụng thì bị lực lượng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T kết hợp cùng Công an xã H kiểm tra bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và có căn cứ.

[2.2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo biết rõ việc tàng trữ chất ma túy là trái pháp luật, thấy được tác hại của việc tàng trữ, sử dụng chất ma túy nhưng bị cáo cố tình thực hiện, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần xử lý bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời giúp bị cáo cai nghiện, trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội và ngăn chặn những trường hợp tương tự có thể xảy ra.

[2.3] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[2.4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy vật chứng không có giá trị, vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ: 01 (Một) phong bì niêm phong số 254 ngày 26/4/2024, trên phong bì có dấu tròn màu đỏ có dòng chữ Phòng K Công an tỉnh V và có chữ ký, chữ viết của bên giao là Giám định viên Nguyễn Trần Thanh U, bên nhận là Võ Quốc H2. Bên trong phong bì có chứa mẫu chất rắn màu trắng còn lại sau giám định, khối lượng là 0,0631 gam và vỏ bao gói (gồm phong bì, gói giấy bạc); 01 (Một) ống kim tiêm bằng nhựa màu trắng, một đầu màu đỏ, có ghi dòng chữ BBRAUN, đã qua sử dụng.

Trả lại ông Võ Quốc T3 01 (Một) xe mô tô không nhãn hiệu, không biển số, màu đỏ đen đã qua sử dụng.

Dành cho bị cáo T và ông T3 một vụ kiện dân sự khác khi có yêu cầu để giải quyết tranh chấp về tiền mua bán xe biển số 64 B2 – 597.10 theo quy định của pháp luật.

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

**1**. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

1.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1.2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 23/4/2024.

**2**. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

2.1 Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong số 254 ngày 26/4/2024, trên phong bì có dấu tròn màu đỏ có dòng chữ Phòng K Công an tỉnh V và có chữ ký, chữ viết của bên giao là Giám định viên Nguyễn Trần Thanh U, bên nhận là Võ Quốc H2. Bên trong phong bì có chứa mẫu chất rắn màu trắng còn lại sau giám định, khối lượng là 0,0631 gam và vỏ bao gói (gồm phong bì, gói giấy bạc); 01 (Một) ống kim tiêm bằng nhựa màu trắng, một đầu màu đỏ, có ghi dòng chữ BBRAUN, đã qua sử dụng.

2.2 Trả lại ông Võ Quốc T3 01 (Một) xe mô tô không nhãn hiệu, không biển số, màu đỏ đen, đã qua sử dụng.

Hiện vật chứng đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình theo biên bản giao nhận vật chứng vụ án ngày 09/7/2024.

2.3 Dành cho bị cáo T và ông T3 một vụ kiện dân sự khác khi có yêu cầu để giải quyết tranh chấp về tiền mua bán xe biển số 64 B2 – 597.10 theo quy định của pháp luật.

**3**. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**4**. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận***:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Vĩnh Long
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- CQĐT Công an huyện Tam Bình;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Tam Bình;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- UBND xã Thanh Bình, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký)*

**Trần Thanh Thảo**